TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ -ST
Ngày: 16/7/2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:*Bà Vũ Thị Thu Hằng

*Các hội thẩm nhân dân:*Bà Nguyễn Thị Hiền

Bà Nguyễn Kim Lê

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thanh Bình - Thư ký tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy tham gia phiên toà*:Bà Lê Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 16/07/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án "Tranh chấp ly hôn" đã thụ lý số121/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/6/2020giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh Hứa Việt H,**sinh năm 1992, có mặt.

Bị đơn: **Chị Ngô Ninh C,**sinh năm 1992, có mặt.

Cùng trú tại: P1101 Tòa A, Chung cư P, 219 T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng tại Toà án và tại phiên tòa,nguyên đơn anh Hứa Việt H trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Việt H và chị Ngô Ninh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 26/8/2013. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh

mâu thuẫn từ tháng 3 năm 2016. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách. Nay, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị C.

- ***Về con chung:***Anh Hứa Việt H xác nhận anh và chị Ngô Ninh C trong thời kỳ hôn nhâncó 01 (Một) con chung là cháu Hứa Tự Vĩnh B, sinh ngày 06/9/2013. Ly hôn,anh H nhất trí giao con chung cho chị Ngô Ninh C trực tiếp nuôi dưỡng, anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)/tháng.

- ***Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:***Anh Hứa Việt H và chị Ngô Ninh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có tranh chấp phát sinh, anh chị sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

- ***Về án phí:***Anh Hứa Việt H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn.

Theo bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng tại Toà án và tại phiên tòa,bị đơn chị Ngô Ninh C trình bày như sau:

Về thời gian, điều kiện kết hôn, về con chung như anh H khai là đúng. Tuy nhiên, chị Ngô Ninh C và anh Hứa Việt H từ khi kết hôn đến nay không phat sinh mâu thuẫn gì. Nay anh H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị C, chị C không đồng ý. Chị C không đồng ý ly hôn nên chị không có quan điểm gì về việc giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, công nợ và án phí của vụ án.

Theo cung cấp của ông Hứa Chiến T2 và bà Trần Thị Thanh T3 là bố mẹ đẻ của anh Hứa Việt H: ông T2 và bà T3 có biết về mâu thuẫn tình cảm giữa anh H và chị C, ông T2 và bà T3 xác định lỗi dẫn đến mâu thuẫn của anh chị là từ cả hai bên. Ông T2 và bà T3 đã nhiều lần khuyên nhủ, hòa giải nhưng không hiệu quả, hiện nay mâu thuẫn giữa anh H và chị C thật sự trầm trọng, anh chị không còn hỏi han, không còn nói chuyện với nhau. Nay anh H khởi kiện ly hôn đối với chị C, ông T2 và bà T3 không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà:

- Anh Hứa Việt H đề nghị được ly hôn chị Ngô Ninh C. Về con chung,anh Hứa Việt H nhất trí giao con chung là cháu Hứa Tự Vĩnh B cho chị Ngô Ninh C trực tiếp nuôi dưỡng, anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng. Về tài sản chung, công nợ, nhà ở, anh Hứa Việt H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Chị Ngô Ninh C không nhất trí ly hôn do hai vợ chồng từ khi kết hôn

đến nay chỉthỉnh thoảng phát sinh mâu thuẫn, tuy nhiên, mẫu thuẫn không trầm trọng. Chị C xác nhận chị và anh H tuy sống chung một nhà nhưng đã sinh hoạt riêng hai phòng khác nhau, chấm dứt quan hệ sinh lý trong nhiều tháng nay, cuộc sống vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Chị C trình bày trước đây chị làm nghề tự do, công việc thường đi làm về muộn đến 11 giờ đêm. Hiện nay chị đang tạm thời tìm kiếm việc làm khác. Chị Ngô Ninh C cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng chị xuất phát từ anh H chứ không phải do chị nên chị không đồng ý ly hôn. Hai bên gia đình đều biết về mâu thuẫn của anh chị, có khuyên bảo nhưng không thành. Vì chị Ngô Ninh C không đồng ý ly hôn nên chị không có quan điểm gì về việc giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, công nợ và án phí của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Đối với người tham gia tố tụng là nguyên đơn, bị đơn: kể từ khi thụ lý vụ án đến tại trước khi mở phiên toà các đương sự đều chấp hành đúng quy định của pháp luật.Về việc giải quyết nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Hứa Việt H ly hôn với chị Ngô Ninh C; giao con chung là cháu cháu Hứa Tự Vĩnh B, sinh ngày 06/9/2013 cho chị Ngô Ninh C trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh Hứa Việt H cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng; về tài sản chung, công nợ, không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngày 26/8/2013 anh Hứa Việt H và chị Ngô Ninh C có đăng ký kết hôn tại UBND phường T1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nộinên là hôn nhân hợp pháp. Nay anh Hưng xác định tình cảm vợ chồng không còn, có nguyện vọng được ly hôn nên là tranh chấp ly hôn và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là chị Ngô Ninh C có địa chỉ nơi cư trú hiện tại là P1101 Tòa A, Chung cư P, số 219 T, phường Y, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nên theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

[3] Về quá trình tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, anh Hưng và chị Chi chấp hành theo đúng các thông báo, giấy triệu tập của Tòa án.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Việt H và chị Ngô Ninh C có đăng ký kết hôn ngày 26/8/2013 tại UBND phường T1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, hôn nhân tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp. Anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn với chị C. Xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bên tại phiên tòa, đặc biệt là lời trình bày của chị C đã thể hiện rõ mâu thuẫn giữa anh H và chị C thật sự trầm trọng, anh chị tuy sống chung một nhà nhưng sinh hoạt ở hai phòng riêng, đã chấm dứt quan hệ sinh lý nhiều tháng, anh chị không còn quan tâm đến nhau. Như vậy, nguyện vọng xin ly hôn của anh H đối với chị C là chính đáng, hợp pháp nên được chấp nhận.

- Về con chung: Căn cứ những tài liệu trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định anh Hứa Việt H và chị Ngô Ninh C trong thời kỳ hôn nhâncó 01 (Một) con chung là cháu Hứa Tự Vĩnh B, sinh ngày 06/9/2013.Anh Hứa Việt H nhất trí giao con chung cho chị Ngô Ninh C trực tiếp nuôi dưỡng, anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng nên chấp nhận.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh Hứa Việt H không yêu cầu giải quyết, chị Ngô Ninh C không có yêu cầu phản tố trong vụ án nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hứa Việt H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điều 56Luật Hôn nhân và Gia đình. Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39, điều 147, điều 227, điều 272, điều 273, điều 371; khoản 9 điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 3, khoản 5, 6 điều 27 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Hứa Việt H đối với chị Ngô Ninh C. Anh Hứa Việt H được ly hôn chị Ngô Ninh C.

2. Về con chung: Giao cháu Hứa Tự Vĩnh B cho chị Ngô Ninh C trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hứa Việt H cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/thángkể từ tháng 8 năm 2020 đến khi cháu

B trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí:Anh Hứa Việt H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền anh H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003357 ngày 11/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy được đối trừ, nay chuyển thành án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, anh Hứa Việt H và chị Ngô Ninh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường T1, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 140/2013, quyển số 02/2012);
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP TAND quận Cầu Giấy.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng